**4. Tên thủ tục 4: Xác nhận trình báo đường thủy nội địa hoặc trình báo đường thủy nội địa bổ sung**

Cấp thực hiện: Cấp Bộ, Cấp Tỉnh, Cấp Huyện, Cấp Xã

Loại thủ tục: TTHC được luật giao quy định chi tiết

Lĩnh vực: Đường thủy nội địa

Trình tự thực hiện:

Nộp hồ sơ TTHC

Tổ chức cá nhân gửi hồ sơ đề nghị xác nhận trình báo đường thủy nội địa đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Nộp hồ sơ TTHC: Cơ quan có thẩm quyền bao gồm:

Trường hợp phương tiện thủy nội địa, tàu biển, tàu cá bị tai nạn, sự cố trong vùng nước cảng, bến thủy nội địa thì trình báo đường thủy nội địa phải được trình Cảng vụ Đường thủy nội địa trong thời hạn 48 (bốn mươi tám) giờ sau khi xảy ra tai nạn, sự cố.
Trường hợp phương tiện thủy nội địa, tàu biển, tàu cá bị tai nạn, sự cố trên đường thủy nội địa (ngoài vùng nước cảng, bến thủy nội địa) thì trình báo đường thủy nội địa phải được trình báo tại một trong các cơ quan: Cảng vụ Đường thủy nội địa, đơn vị quản lý đường thủy nội địa, Cảnh sát đường thủy hoặc Ủy ban nhân dân gần nhất nơi xảy ra tai nạn, sự cố chậm nhất 03 (ba) giờ làm việc, kể từ thời điểm xảy ra tai nạn, sự cố hoặc kể từ khi phương tiện thủy nội địa, tàu biển, tàu cá ghé vào cảng, bến thủy nội địa đầu tiên sau khi xảy ra tai nạn, sự cố.

Trường hợp tai nạn, sự cố xảy ra có liên quan đến hàng hóa trong hầm hàng thì trình báo đường thủy nội địa phải được trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại Điều 5 của Thông tư số 69/2014/TT-BGTVT ngày 27/11/2015 trước khi mở nắp hầm hàng. Trường hợp tai nạn, sự cố xảy ra với hàng hóa trong quá trình làm hàng (đã mở nắp hầm hàng) thì thực hiện như trường hợp phương tiện thủy nội địa, tàu biển, tàu cá bị tai nạn, sự cố trên đường thủy nội địa.

Giải quyết TTHC

Khi thuyền trưởng hoặc người lái phương tiện hoặc người được thuyền trưởng, người lái phương tiện ủy quyền nộp và xuất trình đủ các giấy tờ theo quy định, cơ quan có thẩm quyền tiến hành xác nhận việc trình báo đường thủy nội địa vào bản trình báo đường thủy nội địa.

Thời hạn giải quyết xác nhận việc trình báo đường thủy nội địa không quá 02 (hai) giờ làm việc đối với Cảng vụ đường thủy nội địa và 03 (ba) giờ làm việc đối với các cơ quan có thẩm quyền khác, kể từ khi đã nhận đủ các giấy tờ hợp lệ theo quy định.

Cách thức thực hiện:

| **Hình thức nộp** | **Thời hạn giải quyết** | **Phí, lệ phí** | **Mô tả** |
| --- | --- | --- | --- |
| Trực tiếp | 03 Giờ  |  | Không quá (03) ba giờ làm việc |
| Trực tuyến | 03 Giờ  |  | Không quá (03) ba giờ làm việc |
| Dịch vụ bưu chính | 03 Giờ  |  | Không quá (03) ba giờ làm việc |

Thành phần hồ sơ:

Các giấy tờ phải nộp đối với phương tiện thủy nội địa, tàu cá

| **Tên giấy tờ** | **Mẫu đơn, tờ khai** | **Số lượng** |
| --- | --- | --- |
| Trình báo đường thủy nội địa theo mẫu (02 bản) | 1233.doc | Bản chính: 2Bản sao: 0 |
| Bản sao Tự họa có mô tả sơ đồ vị trí xảy ra tai nạn, sự cố và đính kèm hình ảnh (nếu có), (02 bản) |  | Bản chính: 0Bản sao: 2 |

Các giấy tờ phải nộp đối với tàu biển

| **Tên giấy tờ** | **Mẫu đơn, tờ khai** | **Số lượng** |
| --- | --- | --- |
| Trình báo đường thủy nội địa theo mẫu (02 bản) | 1233.doc | Bản chính: 2Bản sao: 0 |
| Bản trích sao Nhật ký hàng hải những phần có liên quan đến vụ việc (02 bản) |  | Bản chính: 0Bản sao: 2 |
| Bản trích sao Hải đồ liên quan đến vụ việc (02 bản) |  | Bản chính: 0Bản sao: 2 |

Các giấy tờ phải xuất trình (bản chính):

| **Tên giấy tờ** | **Mẫu đơn, tờ khai** | **Số lượng** |
| --- | --- | --- |
| Đối với tàu biển: Bản trích sao Nhật ký hàng hải những phần có liên quan đến vụ việc, Bản trích sao Hải đồ liên quan đến vụ việc; |  | Bản chính: 1Bản sao: 0 |
| Đối với phương tiện thủy nội địa, tàu cá: Bản sao Tự họa có mô tả sơ đồ vị trí xảy ra tai nạn, sự cố và đính kèm hình ảnh (nếu có). |  | Bản chính: 1Bản sao: 0 |

Bao gồm

| **Tên giấy tờ** | **Mẫu đơn, tờ khai** | **Số lượng** |
| --- | --- | --- |
| Đối với bản trình báo đường thủy nội địa, ngoài chữ ký của thuyền trưởng hoặc người lái phương tiện và đóng dấu của tàu biển, phương tiện thủy nội địa, tàu cá (nếu có con dấu), còn phải có chữ ký của máy trưởng hoặc 01 (một) thủy thủ với tư cách là người làm chứng. |  | Bản chính: 1Bản sao: 0 |
| Ngoài số lượng trình báo đường thủy nội địa được quy định nói trên, thuyền trưởng hoặc người lái phương tiện có thể đề nghị xác nhận thêm các bản khác có cùng nội dung, nếu thấy cần thiết. |  | Bản chính: 1Bản sao: 0 |

Đối tượng thực hiện:

Công dân Việt Nam, Người Việt Nam định cư ở nước ngoài, Người nước ngoài, Doanh nghiệp, Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX), Tổ chức nước ngoài, Hợp tác xã

Cơ quan thực hiện: Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp Huyện, Cảng vụ Đường thủy nội địa

Cơ quan có thẩm quyền: Không có thông tin

Địa chỉ tiếp nhận HS: Bộ phận một cửa - Sở Giao thông vận tải. Số 02 Phùng Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của UBND cấp huyện hoặc UBND cấp xã (gần nhất nơi xảy ra tai nạn).

Cơ quan được ủy quyền: Không có thông tin

Cơ quan phối hợp: Không có thông tin

Kết quả thực hiện: Xác nhận việc trình báo đường thủy nội địa